| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 - NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 134/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 17-8-2026
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hải Yến.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Bà Hồ Thị Nhiệm.
2. Ông Phạm Văn Tình.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Thế Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2026, tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 354/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2026 về "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 440/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2026 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Tú A, sinh năm 1998. CCCD số 040198028313. Nơi cư trú: Xóm N (Tân Hợp cũ), xã N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Chí T, sinh năm 1996. Nơi công tác: Văn phòng Luật sư Lê Trần . Địa chỉ: lô A khu Q, đường N, phường T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*2. Bị đơn:* Anh Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1991. CCCD số 040091017772. Nơi cư trú: Thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 6 năm 2026, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Tú A trình bày:* chị và anh Nguyễn Bá Đ ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các

đương sự số 117/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Con chung Nguyễn Trần Ú được giao cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Sau đó, anh Đ làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, bản án phúc thẩm số 03/2025/HNGĐ-PT ngày 20/01/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giao con chung Nguyễn Trần Ú cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Trong quá trình trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trần Ú, anh Đ có hành vi sử dụng bạo lực đối với con. Ngày 08/6/2026, Công an xã Q tiếp nhận đơn trình báo của mẹ chị (bà Bùi Thị L) tố giác anh Đ có hành vi đánh đập con gây thương tích. Vụ việc đang được Công an xã Q xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ. Theo Thông báo kết luận giám định số A7823/TB-VPCQCSĐT ngày 23/6/2026 của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N, cháu Nguyễn Trần Ú bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 01%. Anh Đ có hành vi vi phạm pháp luật, là người đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng có hành vi xâm phạm đến sức khỏe, thân thể của con Nguyễn Trần Ú, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường sống, sự phát triển tâm sinh lý và quyền lợi chính đáng của trẻ em, cho thấy môi trường sống của con không còn được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần. Hiện nay, chị đã về Việt Nam sinh sống ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, có điều kiện về thời gian, kinh tế và môi trường sống để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giao con chung Nguyễn Trần Ú, sinh ngày 20/7/2016 cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, ông Nguyễn Chí T trình bày:* thống nhất với bà Trần Thị Tú A.

*Tại Bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Bá Đ trình bày:* thống nhất với chị Tú A về thời gian ly hôn, quyết định của Tòa án giao con chung Nguyễn Trần Ú cho chị Tú A nuôi dưỡng. Sau đó, chị Tú A đi làm ở nước ngoài, anh bị bố mẹ chị Tú A (ông H, bà L) cản trở việc thăm nom con chung. Anh khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con và được Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận, giao cháu Ú cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Tú A khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con Nguyễn Trần Ú sang cho chị, anh không đồng ý. Do con chung Trần Ú chơi đùa nghịch, có hành vi trộm tiền, trộm đồ của nhà hàng xóm nên anh dạy dỗ con hơi nặng tay dẫn đến chấn thương cho con. Anh làm nghề lái máy xúc tại hộ kinh doanh Trương Thị M, thu nhập hàng tháng từ 15.000.000 đồng đến 18.500.000 đồng đủ để nuôi dưỡng và chăm sóc con Trần Ú đến khi con trưởng thành. Hiện tại, bố con anh đang ở trên mảnh đất của bố mẹ anh, đã xây nhà sau này sẽ do anh quản lý, sử dụng vì anh là con trưởng.

*Lời khai của cháu Nguyễn Trần Ú:* trong thời gian cháu ở với bố, bố không cho mẹ và ông bà ngoại thăm cháu, không cho cháu nhận đồ ăn, quần áo của mẹ gửi. Bố thường xuyên đánh đập cháu mà không có lý do. Bố đi làm về là đánh. Có lần bố dùng xích để xích cháu, bỏ đói trong nhiều ngày, chỉ cho uống nước, cháu được bạn hàng xóm lén mang đồ ăn đến cho ăn. Cháu không đùa nghịch, không ăn trộm tiền, trộm đồ của hàng xóm nhưng vẫn bị bố đánh đập. Vợ hiện tại của bố (bà S) xúi giục bố đánh đập cháu. Cháu có nguyện vọng được ở với mẹ và ông bà ngoại.

Xác minh tại Công an xã Q thu thập được các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản làm việc, Thông báo kết luận giám định số A7823/TB-VPCQCSĐT ngày 23/06/2026, Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số A9879/TB-VPCQCSĐT ngày 10/8/2026, Quyết định khởi tố vụ án hình sự số A300/QĐ-VPCQCSĐT ngày 10/8/2026, Quyết định khởi tố bị can số A700/QĐ-VPCQCSĐT ngày 10/8/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N xác định: Ngày 05/6/2026, anh Nguyễn Bá Đ đã thực hiện hành vi "Cố ý gây thương tích" cho cháu Nguyễn Trần Ú với mức tổn thương cơ thể là 01% (một phần trăm). Tại thời điểm bị xâm phạm cháu Ú chưa đủ 16 tuổi. Do đó, hành vi của anh Nguyễn Bá Đ cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2, 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28, Điều 35, 39, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Trần Ú từ anh Nguyễn Bá Đ sang chị Trần Thị Tú A. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ vì chị Tú A không yêu cầu. Anh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Tú A tiền tạm ứng án phí đã nộp.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, ý kiến Kiểm sát viên, trên cơ sở kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Trần Thị Tú A khởi kiện đề nghị thay đổi người đang trực tiếp nuôi con, bị đơn anh Nguyễn Bá Đ cư trú tại thôn A Q, xã Q, tỉnh

Nghệ An. Căn cứ khoản 3 Điều 28, Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xác định vụ án "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An.

[2] Về nội dung:

Cháu Nguyễn Trần Ú, sinh ngày 20/7/2016 là con chung của chị Trần Thị Tú A và anh Nguyễn Bá Đ. Bản án phúc thẩm số 03/2025/HNGĐ-PT ngày 20/01/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giao cháu Nguyễn Trần Ú cho anh Nguyễn Bá Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Ngày 10/8/2026, anh Nguyễn Bá Đ bị khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự (Quyết định khởi tố bị can số A700/QĐ-VPCQCSĐT). Chị Tú A yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Đ không đồng ý.

Xét thấy con chung Nguyễn Trần Ú đang do anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng anh Đ bị khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích cho con. Lý do anh đưa ra là đánh quá tay để giáo dục con vì con có hành vi trộm cắp vặt nhưng cách giáo dục này không phù hợp với thể chất và tinh thần của trẻ em. Điều kiện kinh tế, chỗ ở anh Đ đều đảm bảo cho việc nuôi dưỡng con nhưng nếu để anh tiếp tục nuôi dưỡng có thể ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của con. Hiện nay, chị Tú A đã về Việt Nam sinh sống, làm ăn, có nơi cư trú ổn định, có điều kiện về thời gian, kinh tế để đảm bảo cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Con chung có nguyện vọng được ở với mẹ.

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trần Ú từ anh Nguyễn Bá Đ sang chị Trần Thị Tú A và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ vì chị Tú A không yêu cầu.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;
- Các Điều 28, 35, 39, 147, 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Tú A.

1. Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Trần Ú, sinh ngày 20/7/2016 từ anh Nguyễn Bá Đ sang chị Trần Thị Tú A. Giao con chung Nguyễn Trần Ú cho chị Trần Thị Tú A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ vì chị Tú A không yêu cầu.

Anh Nguyễn Bá Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, người trực tiếp nuôi con có thể bị thay đổi theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Bá Đ phải chịu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Trả lại cho chị Trần Thị Tú A số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000189 ngày 07/07/2026.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 4 - Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hải Yến**